

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2024/HS-ST
Ngày 19-11-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Cảnh.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Quang Hiến và ông Nguyễn Quang Châu.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt Bun – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2024/TLST-HS, ngày 01 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Quang V, sinh năm 1983 tại TP. Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Ấp B, xã T, huyện C, TP. Hồ Chí Minh; Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Quang T, sinh năm 1950 và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1953; Có vợ Võ Trần Hồng A (chung sống với nhau từ năm 2011, không đăng ký kết hôn) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 25/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” và 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 245 và khoản 1 Điều 230 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), tổng hợp hình phạt chung phải chấp hành là 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm, đã chấp hành xong, xóa án tích; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/5/2024, đang tạm giam – Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Quang T, sinh năm 1950 – Có mặt.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện C, TP. Hồ Chí Minh.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng

- Ông Võ Văn N, sinh năm 1986 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Ông Thái Đức H, sinh năm 1995 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Bà Phạm Thị Thu H1, sinh năm 1984 – Có mặt.

Địa chỉ: T1, thị trấn Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

- Chị V Thị Thuý N1, sinh năm 1998 – Có mặt.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 7/2023, Đặng Quang V đi du lịch tại Quốc gia Thái Lan. Trong thời gian du lịch, do có sử dụng ma túy nên V đã đến một cửa hàng tại Thái Lan sử dụng số tiền 500.000 đồng để mua ma túy “*cỏ Mỹ*” và sử dụng số tiền 500.000 đồng để mua ma túy “*đá*”; cửa hàng đưa cho V 01 gói nilon màu bạc (*bên trong chứa ma túy loại “cỏ Mỹ”*) và 01 túi zipper có đường chỉ đỏ (*bên trong chứa ma túy*) kèm theo 01 ống thủy tinh uốn cong dùng để hút ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, V cất trong vali quần áo cá nhân rồi di chuyển bằng đường hàng không về Việt Nam và về chỗ ở của V tại Phòng 107 - 108 thuộc Khu du lịch cụm thác Dray Sáp - Gia Long ở thôn Đ, xã Đ, huyện K do ông Đặng Quang T (Là bố đẻ của V) có cổ phần góp vốn làm quản lý. Trong thời gian sinh sống tại Phòng 107 - 108, V sống khép kín, không giao tiếp với ai, đóng hết cửa không cho ai vào phòng; khi ăn uống hoặc cần làm việc gì sẽ liên lạc qua điện thoại để yêu cầu nhân viên Cụm thác đưa đến để ở ngoài cửa rồi tự ra lấy. Ở trong phòng, V thường xuyên sử dụng ma túy loại “*cỏ Mỹ*” mua ở Thái Lan bằng cách chia nhỏ từng phần rồi trộn chung với phần ruột của các điều thuốc lá nhãn hiệu Zouk, sau đó nhồi lại vào điều thuốc lá rồi sử dụng bằng cách hút như hút thuốc lá thông thường. Phần “*cỏ Mỹ*” còn lại chưa sử dụng đến V để trong phòng ở của mình để khi cần sẽ lấy ra sử dụng tiếp. Vào ngày 18/5/2024, V lấy chai nhựa đựng thùng 02 lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong, một lỗ gắn ống thủy tinh một đầu thổi phòng rồi lấy một ít ma túy đá ra sử dụng trong phòng tắm của phòng 108. Sau khi sử dụng xong, phần ma túy “*đá*” còn lại V cất giấu trong balo màu đen để trên nền nhà tại phòng số 107 để khi nào sử dụng thì lấy ra. Đến ngày 19/5/2024, khi V đang hút thuốc lá “*cỏ Mỹ*” thì bị lực lượng Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô bắt quả tang, thu giữ trên người V 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Zouk bên trong có 08 điều thuốc lá màu đen.

Ngày 19/5/2024 tiến hành xét nghiệm Đặng Quang V dương tính với chất ma túy MET và AMP, ngày 23/5/2024 xét nghiệm V còn dương tính với chất ma túy MET.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an huyện Krông Nô thu giữ:

- Thu giữ trên người Đặng Quang V: 01 gói thuốc lá màu trắng, bên ngoài có in chữ “ZOUK”, bên trong có 08 điếu thuốc lá màu đen (*niêm phong ký hiệu TL*);

- Khám xét phòng 107-108 của Cụm thác thu giữ:

- + Phòng tắm của phòng 108: 01 chai nhựa có gắn nắp nhựa màu xanh bị đục thủng hai lỗ: Một lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong, một lỗ gắn ống thủy tinh có một đầu được thổi phồng bên trong còn bám dính chất rắn màu nâu;

- + Trên nệm đặt giữa phòng 107: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, số Imei 353249/14/401187/7 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu DOOGEE loại Vmax màu đen, số Imei 354396860026321/78;

- + Trên nền nhà của phòng 107 có 01 balô vải màu đen, bên trong có 01 túi zipper chỉ đỏ có KT (7,8 x 5) cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (*niêm phong ký hiệu M1*);

- + Trên bàn của phòng 107 có 01 bao thuốc lá màu trắng hiệu “ZOUK”, bên trong có 14 điếu thuốc lá màu đen (*niêm phong ký hiệu M2*);

- + Trên nền nhà của phòng 107 có 01 gói nilon màu bạc, bên trong có chứa lá thực vật khô (*niêm phong trong hộp giấy bên ngoài có chữ “ÍCH THẬN V”*);

Tại bản Kết luận giám định số 230/KL-KTHS ngày 24/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- + Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói zipper chỉ đỏ kích thước (7,8x5)cm được niêm phong trong bì thư ký hiệu “M1” gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng mẫu là **1,4913 gam**;

- + Chất rắn màu nâu bám dính trong ống thủy tinh hình cầu được niêm phong trong hộp giấy gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng mẫu là **0,2040 gam**;

Tại Bản kết luận giám định số 3934/KL-KTHS ngày 28/5/2024 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:

- + Mẫu ký hiệu TL:

Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA trong mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu xanh; khối lượng mẫu: 0,320gam. Hàm lượng MDMA-4en-PINACA: 0,8%. Khối lượng MDMA-4en-PINACA: **0,002 gam**

Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA lượng vết trong mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu; khối lượng mẫu: 5,006 gam

+ Mẫu ký hiệu M2:

Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA trong mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu xanh; khối lượng mẫu: 0,416 gam. Hàm lượng MDMA-4en-PINACA: 0,8%; Khối lượng MDMA-4en-PINACA: **0,003 gam**

Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA lượng vết trong mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu; khối lượng mẫu: 8,468 gam

+ Mẫu ghi chữ “ÍCH THẬN V”: Tìm thấy chất ma túy MDMA-4en-PINACA trong mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu xanh; khối lượng mẫu: 185,76gam. Hàm lượng MDMA-4en-PINACA: 1%. Khối lượng MDMA-4en-PINACA: **1,857 gam**

Ghi chú: “Lượng vết” nghĩa là lượng MDMA-4en-PINACA trong mẫu rất nhỏ, dưới giới hạn định lượng của phương pháp, không xác định được hàm lượng, khối lượng MDMA-4en-PINACA có trong mẫu.

(MDMA-4en-PINACA là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 241 IIC theo Nghị định số 57/2022/HĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất)

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 206/KLGD ngày 13/9/2024 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận.

+ Kết luận về y học: Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 19/5/2024) và hiện tại Đặng Quang V bị bệnh: Trạng thái loạn thần di chứng và khởi phát muộn. Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và chất tác động tâm thần (mã bệnh là F19.71 theo Bảng phân loại bệnh tật Quốc tế lần thứ 10 ICD10))

+ Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội (ngày 19/5/2024) và hiện tại Đặng Quang V: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 52/CT-VKS-KrN ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Đặng Quang V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm q, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Quang V từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 20/5/2024.

Về các biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX tuyên:

- Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 694/QĐ-ĐC SHS-KTMT ngày 14/10/2024 đã trả lại: 02 điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; số imei: 353249/14/401187/7 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu DOOGEE, loại Vmax, màu đen, số Imei: 354396860026321/78 cho Đặng Quang V;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ các vật chứng còn lại, cụ thể: Mẫu M1 còn lại sau giám định là 1,4558 gam ma túy Methamphetamine, mẫu ma túy bám dính trong ống thủy tinh còn lại sau giám định là 0,1649 gam ma túy Methamphetamine; Mẫu TL còn lại sau giám định là 0,230 gam mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu xanh và 4,830 gam mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu; Mẫu M2 còn lại sau giám định là 0,180 gam mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu xanh và 7,340 gam mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu; Mẫu có ghi chữ “ÍCH THẬN V” còn lại sau giám định là 182,20 gam mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu xanh; Các vỏ bao gói mẫu.

Tại phiên tòa, bị cáo không bào chữa gì mà xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì chỉ xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cam kết bảo lãnh, giám sát bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Do là người nghiện chất ma túy và có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng thời gian tháng 7/2023, khi đang đi du lịch tại Thái Lan, Đặng Quang V đã mua 02 loại ma túy là: MDMA-4en-PINACA (có trong “Cỏ Mỹ”) và Methamphetamine (tên thường gọi là ma túy “đá”) về để sử dụng. Sau khi mua ma túy về, tại phòng ở số 107-108 thuộc Cụm thác Dray Sáp – Gia Long, thôn Đ, xã Đ, huyện K, bị cáo V thường xuyên sử dụng ma túy loại MDMA-4en-

PINACA bằng cách nhồi vào phần ruột của điều thuốc lá và hút hàng ngày, riêng ma túy Methamphetamine thì bị cáo đã lấy sử dụng một lần vào ngày 18/5/2024 bằng cách lấy chai nhựa đục thủng 02 lỗ, một lỗ gắn ống thủy tinh uốn cong, một lỗ gắn ống thủy tinh một đầu thổi phồng rồi hít. Ngày 19/5/2024 khi bị cáo V đang hút thuốc lá “cỏ Mỹ” thì bị lực lượng Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô bắt quả tang, bị cáo V đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,6953 gam ma túy Methamphetamine và 1,862 gam ma túy MDMB-4en-PINACA vào mục đích sử dụng. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của BLHS năm 2015 thì việc xác định tổng khối lượng ma túy Đặng Quang V tàng trữ để sử dụng như sau:

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy Methamphetamine là:

$$\frac{1,6953}{5} \times 100 = 33,9\%$$

- Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy MDMB-4en-PINACA là:

$$\frac{1,862}{20} \times 100 = 9,31\%$$

- Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy là:

$$9,31\% + 33,9\% = 43,21\% (<100\%)$$

Như vậy hành vi mua ma túy MDMB-4en-PINACA (có trong “Cỏ Mỹ”) và Methamphetamine (tên thường gọi là ma túy “đá”) về rồi tàng trữ để sử dụng của bị cáo với tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy Methamphetamine và chất ma túy MDMB-4en-PINACA dưới 100% đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Như vậy VKSND huyện Krông Nô truy tố bị cáo Đặng Quang V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 249. Bộ luật hình sự quy định:

”1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này”

[3]. Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi nguyên nhân là do bị cáo sử dụng nhiều loại ma túy và chất tác động tâm thần nhưng bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự

về hành vi phạm tội của mình gây ra. Mặc dù biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, tuy nhiên vì muốn sử dụng ma túy mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, hành vi của bị cáo góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng bị cáo có nhân thân xấu, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” và 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo khoản 1 Điều 245 và khoản 1 Điều 230 BLHS năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), tổng hợp hình phạt chung phải chấp hành là 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm tại bản án số 15/2013/HSST, ngày 25/01/2013, bị cáo đã chấp hành xong, được xóa án tích.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, điều kiện hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, đang nuôi 03 con nhỏ, vợ bị cáo đã bỏ đi, bố mẹ bị cáo già yếu, mẹ bị bệnh nằm một chỗ, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm q, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đặng Quang V bị hạn chế khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi, bị cáo bị bệnh trạng thái loạn thần di chứng và khởi phát muộn, đại diện gia đình của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cam kết bảo lãnh, giám sát bị cáo, vì vậy cần xem xét để xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp.

[7] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo đang bị bệnh như đã phân tích ở trên nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về các biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng:

[9.1] Đối với đề nghị tịch thu tiêu hủy: Mẫu M1 còn lại sau giám định là 1,4558 gam ma túy Methamphetamine, mẫu ma túy bám dính trong ống thủy tinh còn lại sau giám định là 0,1649 gam ma túy Methamphetamine; Mẫu TL còn lại sau giám định là 0,230 gam mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu xanh và 4,830 gam mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu; Mẫu M2 còn lại sau giám định là 0,180 gam mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu xanh và 7,340 gam mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu; Mẫu có ghi chữ “ÍCH THẬN V” còn lại sau giám định là 182,20 gam mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu xanh; Các vỏ bao gói mẫu là phù hợp điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS nên cần chấp nhận.

[9.2] Đối với 02 điện thoại di động gồm: 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; số imei: 353249/14/401187/7 và 01 (*Một*) điện

thoại di động nhãn hiệu DOOGEE, loại Vmax, màu đen, số Imei: 354396860026321/78 là tài sản cá nhân của Đặng Quang V, không liên quan đến vụ án cũng như hành vi vi phạm pháp luật khác, việc trả lại các tài sản trên là phù hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS nên cần chấp nhận quyết định xử lý vật chứng Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô.

[10] Tại bản án số 15/2013/HSST, ngày 25/01/2013 có thể hiện nội dung liên quan đến các vật chứng như: Súng ngắn bằng kim loại đã tháo rời các bộ phận bên trong, đã bị hỏng; nỏ bắn đạn bi; dao bằng kim loại... đã chuyển cho Công an xã P, huyện C, TP. Hồ Chí Minh xử phạt hành chính theo thẩm quyền. Tuy nhiên quá trình xác minh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô không thu thập được các tài liệu liên quan đến việc xử phạt hành chính này (*Cơ quan ra quyết định xử phạt làm thất lạc hồ sơ và không tìm được số lưu*). Tính tới thời điểm ngày 19/5/2024, thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nêu trên đã hết.

[11] Đối với cửa hàng mà bị cáo V trình bày là đã bán cho bị cáo ma túy có địa chỉ tại Thái Lan, Cơ quan điều tra nhận định không đủ cơ sở để tiến hành xác minh xác định địa chỉ cụ thể của cửa hàng này cũng như chưa đủ căn cứ xác định tính chính xác về nội dung khai báo của bị cáo V nên chưa thể điều tra làm rõ.

[12] Đối với căn phòng 107-108, nơi bị cáo V tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy thì đây là 02 căn phòng (liền kề) nằm trong khu du lịch thác Dray sáp- Gia Long thuộc quyền quản lý của ông Đặng Quang T là bố ruột của bị cáo V. Thời gian từ năm 2021 đến ngày bị cáo bị Cơ quan Công an bắt quả tang (Ngày 19/5/2024) thì 02 căn phòng trên ông T đã giao cho bị cáo quản lý và làm nơi ở. Trong thời gian sống tại đây, bị cáo sống khép kín và không tiếp xúc với ai nên việc bị cáo sử dụng chỗ ở của mình làm nơi tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy thì ông T không biết. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không đặt ra để xử lý là có cơ sở.

[13] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Quang V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Quang V 01 (Một) năm tù. Thời hạn chành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 20/5/2024.

2. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Các biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3

Điều 106 BLTTHS

2.1. Chấp nhận quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 694/QĐ-ĐCSHS-KTMT, ngày 14/10/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông Nô đã trả lại: 02 điện thoại di động gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen; số imei: 353249/14/401187/7 và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu DOOGEE, loại Vmax, màu đen, số Imei: 354396860026321/78 cho Đặng Quang V theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật tài liệu ngày 14/10/2024.

2.2. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) hộp giấy niêm phong, xung quanh được dán kín, được dán giấy niêm phong, có chữ ký của giám định viên, cán bộ giám định, đại diện Công an huyện Krông Nô và đóng dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông. Bên trong hộp giấy có gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6)cm đựng ma túy Methamphetamine bám dính trong ống thủy tinh hình cầu có khối lượng còn lại sau giám định là 0,1649 gam; 01 (một) chai nhựa có gắn nắp nhựa màu xanh, trên nắp nhựa có đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ gắn đoạn ống thủy tinh uốn cong, 01 lỗ gắn đoạn ống thủy tinh có một đầu dạng hình cầu.

- 01 (một) bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước bì thư có kí hiệu số 230/KL-KTHS và ghi mẫu M1 hoàn trả; mặt sau bì thư được dán kín, có chữ ký giáp lai của giám định viên, cán bộ giám định, đại diện Công an huyện Krông Nô và đóng dấu giáp lai của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông. Bên trong bì thư đựng 01 gói Zipper chỉ đỏ kích thước (7,8x5)cm đựng chất ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định, có khối lượng mẫu là 1,4558 gam.

- 01 (một) bì thư có số 3934/KL-KTHS, được niêm phong bởi các chữ ký ghi họ tên Đinh Thị T, Mai Ngọc V1 và các dấu đỏ của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an (*Bì thư này được dán trên mặt hộp giấy được niêm phong và bên trong có đựng các mẫu hoàn trả sau giám định gồm: 0,230 gam thực vật khô cắt nhỏ màu xanh; 4,830 gam mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu nâu; 0,180 gam thực vật khô cắt nhỏ màu xanh; 7,340 gam thực vật khô cắt nhỏ màu nâu; 182,20 gam mẫu thực vật khô cắt nhỏ màu xanh và các vỏ bao gói mẫu*)

Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 01/11/2024 giữa Cơ quan Công an huyện Krông Nô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Quang V phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo toàn bộ bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt kháng cáo bản án liên quan đến quyền và lợi ích hợp của mình trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Krông

Nô;

- Đội THAHS Công an huyện K;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Văn Cảnh